|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **HUYỆN THOẠI SƠN** | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  |  |
| Số: 120/UBND-NC | *Thoại Sơn, ngày 25 tháng 01 năm 2024* |
| V/v hướng dẫn thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn huyện Thoại Sơn |  |

Kính gửi:

- Các cơ quan quan, đơn vị cấp huyện;

- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 15/6/2022;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Công văn số 1426/UBND-TH ngày 30/10/2023 của Ủy ban nhân tỉnh An Giang về việc nâng cao chất lượng công tác thi đua, khen thưởng;

Nhằm tổ chức thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn huyện; đồng thời đảm bảo việc xét khen thưởng mang tính chặt chẽ hơn, đảm bảo tính động viên, giáo dục và nêu gương. Ủy ban nhân dân huyện Thoại Sơn hướng dẫn các cơ quan đảng, đoàn thể, các phòng, ban, ngành huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn huyện như sau:

**I. ĐỐI TƯỢNG XÉT KHEN THƯỞNG**

Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các cơ quan Nhà nước, cơ quan Đảng, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị lực lượng vũ trang, công nhân, nông dân, hộ gia đình, người Việt Nam ở nước ngoài và người nước ngoài, có thành tích tiêu biểu, xuất sắc, đóng góp cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện Thoại Sơn.

**II. TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG**

**1. Quy định chung về điều kiện xét khen thưởng**

a) Việc xét khen thưởng đối với tập thể, cá nhân phải đảm bảo nguyên tắc: Hình thức khen thưởng phải phù hợp với đối tượng, chức năng, nhiệm vụ được giao và thành tích đạt được. Không khen thưởng nhiều hình thức cho một thành tích đạt được.

b) Việc đề nghị khen thưởng phải căn cứ vào điều kiện, tiêu chuẩn và kết quả thực hiện các phong trào thi đua gắn với nhiệm vụ công tác. Tập thể, cá nhân đạt được thành tích trong điều kiện khó khăn và có phạm vi ảnh hưởng lớn được đề nghị khen ở mức cao hơn.

c) Chưa khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng cho các tập thể, cá nhân đang trong thời gian bị kỷ luật hoặc cơ quan có thẩm quyền đang xem xét thi hành kỷ luật, hoặc đang điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo đang được xác minh làm rõ.

d) Trong cùng một thành tích đạt được, nếu đề nghị khen thưởng cho tập thể lớn thì không đề nghị khen thưởng đối với các đơn vị thuộc, trực thuộc của tập thể đó và ngược lại hoặc đề nghị khen thưởng cho nhiều cá nhân (chỉ chọn cá nhân tiêu biểu xuất sắc nhất để đề nghị khen thưởng).

e) Theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ ban hành Điều lệ Sáng kiến và Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN ngày 01/8/2013 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ Sáng kiến thì sáng kiến đã được công nhận ở cơ sở, thì cơ sở đó không công nhận lại sáng kiến này nữa; Tại điểm c mục III.5 Công văn số 5007/BNV-TĐKT “Một sáng kiến chỉ được sử dụng một lần khi làm tiêu chuẩn đề nghị khen thưởng, sáng kiến đã sử dụng khi xét danh hiệu thi đua thì không được dùng trong xét hình thức khen thưởng và ngược lại. Không dùng một sáng kiến để xét nhiều hình thức khen thưởng”. Như vậy, sáng kiến chỉ được công nhận 01 lần ở 01 phạm vi ảnh hưởng trong từng cấp. Mặt khác sáng kiến chính là thành tích, khi được cấp có thẩm quyền công nhận mới đủ điều kiện, tiêu chuẩn để xét khen thưởng.

f) Thời gian đề nghị khen thưởng lần tiếp theo được tính theo thời gian lập được thành tích ghi trong quyết định khen thưởng lần trước. Đối với quyết định khen thưởng không ghi thời gian thì việc đề nghị khen thưởng lần sau được tính theo thời gian ban hành quyết định khen thưởng lần trước.

g) Về điều kiện xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

- Cá nhân tham gia chiến đấu, phục vụ chiến đấu hoặc có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản của Nhà nước, của Nhân dân dẫn đến bị thương tích cần điều trị, điều dưỡng theo kết luận của cơ sở y tế cấp huyện hoặc tương đương trở lên thì thời gian điều trị, điều dưỡng được tính để bình xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

- Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại cơ quan, tổ chức, đơn vị để được bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”. Trường hợp cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, có kết quả học tập từ loại khá trở lên thì được tính để xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

- Đối với cá nhân chuyển công tác, cơ quan, tổ chức, đơn vị mới có trách nhiệm bình xét, tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”, (trường hợp có thời gian công tác ở cơ quan cũ từ 06 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét của cơ quan cũ); Trường hợp cá nhân được điều động, biệt phái đến cơ quan, tổ chức, đơn vị khác trong một thời gian nhất định thì việc bình xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” do cơ quan, tổ chức, đơn vị điều động, biệt phái xem xét, quyết định và được cơ quan, tổ chức, đơn vị tiếp nhận cá nhân được điều động, biệt phái xác nhận;

- Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” đối với các cá nhân mới tuyển dụng dưới 09 tháng; bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

- Thời gian nghỉ thai sản theo quy định được tính để bình xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

**2. Hội đồng thi đua khen thưởng cấp huyện; cấp xã**

2.1. Hội đồng thi đua, khen thưởng cấp huyện; cấp xã là cơ quan có trách nhiệm tham mưu, tư vấn cho cấp ủy, chính quyền về công tác thi đua, khen thưởng của cơ quan, đơn vị và địa phương.

2.2. Hội đồng có nhiệm vụ, quyền hạn:

a) Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã phát động các phong trào thi đua theo thẩm quyền;

b) Định kỳ đánh giá kết quả phong trào thi đua và công tác khen thưởng; tham mưu việc sơ kết, tổng kết công tác thi đua, khen thưởng; kiến nghị, đề xuất các chủ trương, biện pháp đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước trong từng năm và giai đoạn;

c) Tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã kiểm tra các phong trào thi đua và thực hiện các chủ trương, chính sách pháp luật về thi đua, khen thưởng;

d) Tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã quyết định khen thưởng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền khen thưởng.

2.3. Thành phần Hội đồng gồm:

a) Chủ tịch Hội đồng là Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã;

b) Đối với cấp huyện: Hội đồng có từ 02 đến 03 Phó Chủ tịch. Trưởng phòng Nội vụ làm Phó Chủ tịch thường trực. Các Phó Chủ tịch và thành viên khác do Chủ tịch Hội đồng quyết định.

c) Đối với cấp xã: Hội đồng có từ 01 đến 02 Phó Chủ tịch. Các Phó Chủ tịch và thành viên khác do Chủ tịch Hội đồng quyết định.

**3. Danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng**

***a) Danh hiệu thi đua***

- Đối với tập thể: Tập thể lao động tiên tiến, Tập thể lao động xuất sắc, Cờ thi đua của UBND tỉnh; Cờ thi đua của Chính phủ.

- Đối với cá nhân: Lao động tiên tiến, Chiến sĩ thi đua cơ sở, Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh, Chiến sĩ thi đua toàn quốc.

***b) Hình thức khen thưởng:*** Giấy khen của UBND huyện, Bằng khen của Ủy ban nhân dân tỉnh, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ và Huân chương.

**4. Tiêu chuẩn xét các danh hiệu thi đua**

***4.1. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”.***

a) Danh hiệu “Lao động tiên tiến” để tặng cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đạt các tiêu chuẩn sau đây:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;

- Có tinh thần tự lực, tự cường, đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua.

b) Danh hiệu “Lao động tiên tiến” để tặng cho công nhân, người lao động (không thuộc đối tượng là cán bộ, công chức, viên chức, người lao động) phải đạt các tiêu chuẩn sau:

- Lao động, sản xuất có hiệu quả, tích cực tham gia phong trào thi đua và hoạt động xã hội;

- Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có đạo đức, lối sống lành mạnh, đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ mọi người trong cộng đồng.

c) Danh hiệu “Lao động tiên tiến” để tặng cho nông dân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có đạo đức, lối sống lành mạnh, đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ mọi người trong cộng đồng và có mô hình sản xuất kinh doanh mang lại hiệu quả cao, ổn định từ 01 năm trở lên.

***4.2. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”***

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” để tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau đây:

- Đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến”;

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc có sáng kiến được cơ sở công nhận hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu hoặc mưu trí, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu được đơn vị công nhận.

***4.3. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”***

Danh hiệu chiến sĩ thi đua Bộ, ban, ngành, tỉnh để tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau đây:

- Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được lựa chọn trong số những cá nhân có **03 lần liên tục** được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;

- Có sáng kiến đã được áp dụng hiệu quả và có khả năng nhân rộng trong Bộ, ban, ngành, tỉnh hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng trong tỉnh.

***4.4. Danh hiệu “Chiến sỹ thi đua toàn quốc”***

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” để tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau đây:

- Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được lựa chọn trong số những cá nhân có **02 lần liên tục** được tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua Bộ, ban, ngành, tỉnh;

- Có sáng kiến đã được áp dụng hiệu quả và có khả năng nhân rộng trong toàn quốc hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc;

- Người đứng đầu tỉnh xem xét, công nhận hiệu quả và khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc của sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ.

***4.5. Danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”***

a) Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” để tặng hằng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau đây:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;

- Tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;

- Có ít nhất là 70% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

- Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

b) Đối tượng được công nhận danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”:

- Các phòng, ban ngành và tương đương; các đơn vị trực thuộc cấp huyện; UBND các xã, thị trấn;

- Các đơn vị trường học; các tổ, khối chuyên môn thuộc các trường học trong ngành giáo dục và đào tạo.

***4.6. Danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc”***

a) Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” để tặng hằng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau đây:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao;

- Tích cực tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;

- Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất là 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;

- Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;

- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

b) Đối tượng xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”: Các phòng, ban và tương đương; các đơn vị trực thuộc cấp huyện; Ủy ban nhân dân xã, thị trấn và các đơn vị trường học.

***4.7. Danh hiệu “Cờ thi đua của UBND tỉnh”***

a) Danh hiệu cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh để tặng hằng năm cho tập thể dẫn đầu phong trào thi đua của cụm, khối thi đua do tỉnh tổ chức và đạt các tiêu chuẩn sau đây:

- Hoàn thành vượt các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm; là tập thể tiêu biểu xuất sắc trong tỉnh;

- Nội bộ đoàn kết; tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh; tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các tệ nạn xã hội khác.

b) Danh hiệu cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh để tặng cho tập thể dẫn đầu phong trào thi đua theo chuyên đề do tỉnh phát động có thời gian thực hiện từ 03 năm trở lên khi tổng kết phong trào.

c) Đối tượng: là tập thể tiêu biểu xuất sắc nhất, dẫn đầu Cụm, Khối thi đua, được công nhận thông qua bình xét, đánh giá, so sánh theo các Cụm, Khối thi đua.

d) Cờ thi đua của tỉnh chỉ xét tặng cho các tập thể thuộc cơ quan, tổ chức, đơn vị khi tham gia hoạt động tổ chức Cụm, Khối thi đua.

***4.8. Danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ”***

a) Danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ” để tặng hằng năm cho tập thể tiêu biểu xuất sắc trong số các tập thể dẫn đầu cụm, khối thi đua do tỉnh tổ chức và đạt các tiêu chuẩn sau đây:

- Có thành tích xuất sắc, hoàn thành vượt các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm;

- Nội bộ đoàn kết; tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh; đi đầu trong việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các tệ nạn xã hội khác.

b) Số lượng tập thể được xét, đề nghị tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” không quá 20% tổng số tập thể đạt tiêu chuẩn tặng Cờ thi đua của tỉnh. Tỉnh không ban hành Quyết định tặng Cờ thi đua của tỉnh đối với tập thể đủ tiêu chuẩn đề nghị tặng Cờ thi đua của Chính phủ.

**III.** **HÌNH THỨC, ĐỐI TƯỢNG KHEN THƯỞNG**

**1. Các loại hình khen thưởng**

1.1.Khen thưởng theo công trạng và thành tích đạt được là hình thức khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc hoặc hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, góp phần vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

1.2. Khen thưởng theo đợt (hoặc chuyên đề) là khen thưởng cho tập thể, cá nhân đạt được thành tích xuất sắc sau khi kết thúc đợt thi đua do Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị phát động.

1.3. Khen thưởng đột xuất là khen thưởng cho tập thể, cá nhân lập được thành tích đột xuất. Thành tích đột xuất là thành tích đạt được ngoài chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ mà tập thể, cá nhân phải đảm nhận.

- Gương người tốt việc tốt tiêu biểu toàn huyện;

- Đóng góp lớn cho hoạt động xã hội từ thiện;

- Đạt giải cao trong các kỳ thi, hội thi, hội diễn;

- Lập chiến công lớn trong chiến đấu, có thành tích xuất sắc trong phục vụ chiến đấu;

- Giúp các địa phương khắc phục thiên tai, lũ lụt, hỏa hoạn… có hiệu quả.

1.4. Khen thưởng đối ngoại là khen thưởng cho tập thể, cá nhân người nước ngoài đã có thành tích, có đóng góp vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam trên lĩnh vực: chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội, an ninh, quốc phòng, ngoại giao hoặc lĩnh vực khác.

**2. Các hình thức khen thưởng**

***2.1. Giấy khen của UBND huyện***

Giấy khen để tặng cho các tập thể, cá nhân, hộ gia đình có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do đơn vị, địa phương phát động; lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng ở một trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của đơn vị, địa phương; có đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công tác xã hội, từ thiện nhân đạo; các tập thể, cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; công nhân, nông dân, người lao động lập được nhiều thành tích trong lao động, sản xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong địa bàn cấp xã, cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp.

Việc tặng thưởng Giấy khen được tiến hành thường xuyên, kịp thời và do thủ trưởng đơn vị, địa phương quản lý trực tiếp xem xét, quyết định theo quy định tại khoản 1 Điều 75 của Luật Thi đua, khen thưởng.

*a) Khen thưởng theo công trạng:* Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện để tặng cho cá nhân được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

*b) Khen thưởng trong phong trào thi đua:*

- Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện để tặng cho tập thể, cá nhân, hộ gia đình gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do Ủy ban nhân dân huyện phát động.

- Khen thưởng các chương trình công tác: Tập thể, cá nhân đạt thành tích tiêu biểu xuất sắc trong việc thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, các chỉ thị, nghị quyết… của Đảng, Nhà nước và của Huyện uỷ, Hội đồng nhân dân, UBND huyện, có chủ trương khen thưởng tổng kết nhưng không có kế hoạch tổ chức thi đua, cơ quan tham mưu chính phải thống nhất với Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện hướng dẫn khen thưởng về đối tượng, tiêu chí và hình thức khen, số lượng khen. Chỉ tiêu cụ thể như sau:

+ Đối với sơ kết hoặc tổng kết từ 01 năm đến dưới 02 năm: 02 tập thể, 04 cá nhân.

+ Đối với sơ kết hoặc tổng kết từ 03 năm đến dưới 05 năm: 04 tập thể, 08 cá nhân.

+ Đối với sơ kết hoặc tổng kết từ 05 năm đến dưới 10 năm: 05 tập thể, 10 cá nhân.

+ Đối với sơ kết hoặc tổng kết trên 10 năm: 10 tập thể, 15 cá nhân.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện chỉ khen thưởng trong các phong trào thi đua do Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện phát động hoặc phê duyệt.

*c) Khen thưởng đột xuất:*

Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố để tặng cho tập thể, hộ gia đình; tặng hoặc truy tặng cho cá nhân, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích xuất sắc đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trong từng lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý.

- Mưu trí, dũng cảm trong đấu tranh phòng, chống tội phạm, cứu người, cứu tài sản, gương người tốt, việc tốt.

- Có nhiều đóng góp trong công tác xã hội, từ thiện nhân đạo hoặc có đóng góp về công sức, đất đai, tài sản cho địa phương, xã hội.

d) Đối với khen thưởng đóng góp xã hội từ thiện, xây dựng công trình phúc lợi ở địa phương được quy định cụ thể như sau:

- Đối với cá nhân có mức đóng góp tiền hoặc hiện vật quy giá trị từ 10 triệu đồng đến dưới 20 triệu đồng; hoặc đóng góp ngày công tự nguyện các công trình quy giá trị tương đương.

- Đối với tập thể, hộ gia đình có mức đóng góp tiền hoặc hiện vật quy giá trị từ 20 triệu đồng đến 30 triệu đồng; hoặc đóng góp ngày công tự nguyện các công trình quy giá trị tương đương.

***2.2. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh***

a) Khen thưởng trong phong trào thi đua

Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để tặng cho tập thể, cá nhân, hộ gia đình gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do Ủy ban nhân dân tỉnh phát động.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ khen thưởng trong các phong trào thi đua do Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phát động hoặc phê duyệt.

b) Khen thưởng đột xuất

Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để tặng cho tập thể, hộ gia đình; tặng hoặc truy tặng cho cá nhân, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích xuất sắc đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trong từng lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của tỉnh.

- Mưu trí, dũng cảm trong đấu tranh phòng, chống tội phạm, cứu người, cứu tài sản, gương người tốt, việc tốt.

- Khen thưởng hoạt động xã hội từ thiện nhân đạo hoặc có đóng góp về công sức, đất đai, tài sản cho địa phương, xã hội và đối với thành tích vận động, đóng góp ngày công lao động sẽ được xem xét từng trường hợp cụ thể (theo quy đổi giá trị ngày công ra tiền công).

c) Khen thưởng theo công trạng

- Đối với cá nhân: Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt tiêu chuẩn sau:

Có 02 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” hoặc có liên tục từ 02 năm trở lên được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng có hiệu quả trong phạm vi cơ sở hoặc có 02 đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở.

- Đối với tập thể: Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết và đạt tiêu chuẩn sau:

Có 02 năm liên tục được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

d) Khen thưởng cho công nhân, nông dân, người lao động

Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để tặng cho công nhân, nông dân, người lao động gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Lập được nhiều thành tích trong lao động, sản xuất, có sáng kiến áp dụng đạt hiệu quả, đem lại lợi ích về kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng và được cơ quan có thẩm quyền công nhận.

- Có mô hình sản xuất kinh doanh mang lại hiệu quả cao và ổn định từ 02 năm trở lên hoặc đạt danh hiệu Nông dân sản xuất kinh doanh giỏi cấp tỉnh.

- Cá nhân là các gương điển hình tiên tiến, gương người tốt việc tốt trong mọi lĩnh vực đời sống xã hội của đơn vị hoặc địa phương.

e) Khen thưởng hội thi, hội diễn, kỳ thi, các giải thể thao, giải thưởng

- Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để tặng cho các tập thể, cá nhân đạt các giải Nhất, Nhì, Ba và tương đương trong các hội thi, hội diễn, kỳ thi, các giải thể thao, giải thưởng cấp quốc tế, quốc gia, khu vực;

- Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để tặng cho các cá nhân được cơ quan có thẩm quyền phân công trực tiếp công tác huấn luyện cho các vận động viên đạt các giải thể thao: Huy chương Vàng, Bạc, Đồng cấp quốc tế, quốc gia, khu vực.

- Đối với các hội thi, hội diễn, kỳ thi, các giải thể thao, giải thưởng cấp tỉnh, tùy quy mô, tính chất…Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ xem xét quyết định việc khen thưởng.

f) Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để tặng cho các tập thể tham gia cụm, khối thi đua do Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức (số lượng khen thưởng được thực hiện theo Quyết định 876/QĐ-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2020 và Quyết định 1961/QĐ-UBND ngày 04 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh).

***2.3. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ***

a) “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

- Có thành tích xuất sắc tiêu biểu, được bình xét trong phong trào thi đua;

- Đã được tặng bằng khen của Bộ, ban, ngành, tỉnh và có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong thời gian đó có 03 lần được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;

- Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong Bộ, ban, ngành, tỉnh hoặc được giải thưởng ở khu vực;

- Có đóng góp vào sự phát triển kinh tế -xã hội của đất nước, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công tác xã hội, từ thiện nhân đạo.

b) “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” để tặng hoặc truy tặng cho công nhân, nông dân, người lao động chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

- Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất trong lao động, sản xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong lĩnh vực, ngành, nghề;

- Công nhân có sáng kiến mang lại lợi ích giá trị cao, có phạm vi ảnh hưởng trong địa bàn cấp huyện và có đóng góp trong việc đào tạo, bồi dưỡng, giúp đỡ đồng nghiệp để nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề;

- Nông dân có mô hình sản xuất hiệu quả, ổn định từ 02 năm trở lên, có phạm vi ảnh hưởng trong địa bàn cấp huyện và giúp đỡ hộ nông dân khác phát triển kinh tế, tạo việc làm cho người lao động.

c) “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết và đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

- Lập được thành tích đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong Bộ, ban, ngành, tỉnh;

- Có đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của đất nước, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công tác xã hội, từ thiện nhân đạo;

- Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong cụm, khối thi đua do Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương tổ chức;

- Có thành tích xuất sắc tiêu biểu, được bình xét khi sơ kết, tổng kết phong trào thi đua do Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ phát động hoặc phong trào thi đua do Bộ, ban, ngành, tỉnh phát động có thời gian thực hiện từ 03 năm trở lên;

- Có thành tích xuất sắc trong phục vụ nhiệm vụ chính trị của Đảng, Nhà nước;

- Đã được tặng bằng khen của Bộ, ban, ngành, tỉnh và sau đó có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” hoặc “Đơn vị quyết thắng”, trong thời gian đó có 01 lần được tặng cờ thi đua của Bộ, ban, ngành, tỉnh hoặc có 02 lần được tặng bằng khen của Bộ, ban, ngành, tỉnh.

d) “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” để tặng cho hộ gia đình gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, có đóng góp lớn về công sức, đất đai và tài sản cho địa phương, xã hội.

***2.4. Huân chương Lao động hạng Ba***

a) “Huân chương Lao động” hạng Ba để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

- Có thành tích xuất sắc tiêu biểu, được bình xét khi sơ kết, tổng kết phong trào thi đua do Bộ, ban, ngành, tỉnh phát động có thời gian thực hiện từ 05 năm trở lên;

- Có phát minh, sáng chế được ứng dụng mang lại hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương ở một trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ, ban, ngành, tỉnh hoặc công trình khoa học và công nghệ hoặc tác phẩm xuất sắc tiêu biểu ở một trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ, ban, ngành, tỉnh;

- Có nhiều đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, bảo đảm an sinh xã hội, từ thiện nhân đạo, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật;

- Có thành tích xuất sắc đột xuất trong lao động, công tác, sản xuất, kinh doanh, học tập và nghiên cứu khoa học hoặc lĩnh vực khác, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương ở một trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ, ban, ngành, tỉnh;

- Được giải thưởng quốc tế cao của khu vực;

- Đã được tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” và sau đó có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong thời gian đó có từ 01 năm trở lên được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và có 03 lần được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;

- Có quá trình cống hiến lâu dài trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

b) “Huân chương Lao động” hạng Ba để tặng hoặc truy tặng cho công nhân, nông dân chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

- Công nhân có sáng kiến được áp dụng có hiệu quả, có đóng góp trong việc đào tạo, bồi dưỡng, giúp đỡ đồng nghiệp nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề được Bộ, ban ngành, tỉnh công nhận;

- Nông dân có sáng kiến được áp dụng có hiệu quả trong phạm vi quản lý của Bộ, ban ngành, tỉnh hoặc có mô hình sản xuất hiệu quả và ổn định từ 03 năm trở lên, giúp đỡ nhiều hộ nông dân phát triển sản xuất và tạo việc làm cho người lao động được Bộ, ban, ngành, tỉnh công nhận.

c) “Huân chương Lao động” hạng Ba để tặng cho tập thể có nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

- Lập được thành tích xuất sắc đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong từng lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ, ban, ngành, tỉnh;

- Có nhiều đóng góp trong phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, bảo đảm an sinh xã hội, từ thiện nhân đạo, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật;

- Có thành tích xuất sắc, được bình xét khi sơ kết, tổng kết phong trào thi đua do Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ phát động hoặc phong trào thi đua do Bộ, ban, ngành, tỉnh phát động có thời gian thực hiện từ 05 năm trở lên;

- Có thành tích xuất sắc trong phục vụ nhiệm vụ chính trị của Đảng, Nhà nước;

- Có quá trình xây dựng, phát triển từ 10 năm trở lên, đã được tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” và sau đó có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, trong thời gian đó có 01 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” hoặc có 02 lần được tặng cờ thi đua của Bộ, ban, ngành, tỉnh hoặc có 01 lần được tặng cờ thi đua của Bộ, ban, ngành, tỉnh và 01 lần được tặng bằng khen của Bộ, ban, ngành, tỉnh hoặc có 02 lần được tặng bằng khen của Bộ, ban, ngành, tỉnh đối với tập thể không thuộc đối tượng được tặng cờ thi đua.

**IV. Thẩm quyền quyết định công nhận danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng**

1. Cấp nào quản lý về tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và quỹ lương thì cấp đó có trách nhiệm khen thưởng hoặc trình cấp trên khen thưởng đối với các đối tượng thuộc phạm vi quản lý.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Tập thể lao động tiên tiến” và Giấy khen.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”, giấy khen và danh hiệu “Gia đình văn hóa”.

4. Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp trực thuộc cấp huyện do Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng xét, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, quyết định theo thẩm quyền.

**V. HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG**

**1. Đối với khen thưởng tổng kết năm**

a) Tờ trình của cơ quan, đơn vị đề nghị khen thưởng (Mẫu 01/TĐKT);

b) Biên bản họp xét thi đua (Mẫu 02/TĐKT);

c) Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng (Mẫu số 02, 03 ban hành kèm theo Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023);

d) Văn bản minh chứng cụ thể về điều kiện, tiêu chuẩn.

e) Số lượng hồ sơ: 01 bộ (bản chính).

**2. Đối với khen thưởng đột xuất**

a) Tờ trình của cơ quan, đơn vị đề nghị khen thưởng (Mẫu 01/TĐKT);

b) Biên bản họp xét thi đua (Mẫu 02/TĐKT);

c) Báo cáo tóm tắt thành tích của tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng (Mẫu số 07 ban hành kèm theo Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023);

d) Đối với hồ sơ khen thưởng đóng góp an sinh xã hội thì kèm theo minh chứng (ví dụ: Thư cảm ơn, thư cảm tạ,…)

e) Số lượng hồ sơ: 01 bộ (bản chính).

**3. Đối với khen thưởng chuyên đề**

a) Tờ trình của cơ quan, đơn vị đề nghị khen thưởng (Mẫu 01/TĐKT);

b) Biên bản họp xét thi đua (Mẫu 02/TĐKT);

c) Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng (Mẫu số 08 ban hành kèm theo Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023);

d) Số lượng hồ sơ: 01 bộ (bản chính).

**4. Đối với cụm, khối thi đua đề nghị tặng Cờ thi đua, Bằng khen UBND tỉnh**

a) Tờ trình đề nghị khen thưởng kèm theo danh sách (Mẫu 01/TĐKT);

b) Biên bản họp xét của cụm, khối thi đua huyện (Mẫu 02/TĐKT);

c) Báo cáo thành tích của tập thể được đề nghị khen thưởng (Mẫu số 02 ban hành kèm theo Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023);

d) Bảng tổng hợp kết quả chấm điểm xếp hạng của cụm, khối;

e) Số lượng hồ sơ: 01 bộ (bản chính).

**5.** Đối với hồ sơ khen thưởng cấp Nhà nước tùy theo hình thức khen thưởng. Trước tiên gửi 1 bộ hồ sơ qua mail flie \*.doc đến Phòng Nội vụ, sau khi được Hội đồng Thi đua, Khen thưởng huyện xét duyệt sẽ hướng dẫn hoàn chỉnh hồ sơ.

**6. Thời gian gửi hồ sơ**

Trong quá trình đề nghị khen thưởng phải đảm bảo thời gian theo quy định, cụ thể như sau:

a) Khen thưởng tổng kết năm về thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bao gồm khen thưởng cấp huyện, tỉnh và Trung ương chậm nhất ngày **31/01 hằng năm**.

b) Khen thưởng tổng kết năm của ngành giáo dục, bao gồm: khen thưởng cấp huyện, tỉnh và Trung ương chậm nhất ngày **30/6 hằng năm**.

c) Khen thưởng tổng kết cụm, khối thi đua trong thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bao gồm: khen thưởng cấp huyện, cấp tỉnh và Trung ương chậm nhất ngày **15/01 hằng năm (đối với tổng kết ngành giáo dục chậm nhất 30/7 hằng năm).**

d) Khen thưởng đột xuất, chuyên đề:

- Khen thưởng đột xuất, chương trình công tác, nhiệm vụ trọng tâm, bao gồm: cấp huyện và cấp tỉnh thời gian các ngày làm việc trong năm.

- Khen thưởng theo chuyên đề: thời gian sau khi kết thúc chuyên đề theo kế hoạch được duyệt.

e) Thời gian thẩm định hồ sơ tại Điều 32, khoản 3,4 theo Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 như sau:

- Thời gian thẩm định đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng tại bộ, ban, ngành, tỉnh:

+ Danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền quyết định của bộ, ban, ngành, tỉnh, cơ quan thi đua, khen thưởng thẩm định hồ sơ khen thưởng và trình cấp có thẩm quyền trong thời hạn 25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định (trừ khen thưởng đột xuất).

+ Việc đề nghị tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo công trạng cấp Nhà nước, trong thời hạn 30 ngày làm việc (40 ngày làm việc đối với các hình thức khen thưởng: “Huân chương Độc lập”, “Huân chương Hồ Chí Minh”, “Huân chương Sao vàng”; danh hiệu Anh hùng, danh hiệu “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, bộ, ban, ngành, tỉnh xem xét, trình Thủ tướng Chính phủ.

- Thời gian thẩm định hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng ở cấp xã, cấp huyện thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc bộ, ban, ngành, tỉnh:

Danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền quyết định của cấp xã, cấp huyện và cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc bộ, ban, ngành, tỉnh: Cơ quan thi đua, khen thưởng thẩm định hồ sơ khen thưởng và trình cấp có thẩm quyền trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định (trừ khen thưởng đột xuất).

**7. Một số lưu ý khi trong công tác khen thưởng**

**7.1**. Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng thực hiện theo mẫu quy định tại phụ lục kèm theo Nghị định số 98/2023/NĐ-CP: Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng phải phù hợp với hình thức, mức hạng khen thưởng theo quy định; Không dùng mẫu báo cáo thành tích loại hình này thay thế bằng báo cáo thành tích loại hình khen thưởng khác. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, địa phương trình khen thưởng chịu trách nhiệm đối với xác nhận về việc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; việc hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác chuyên môn và công tác Đảng của tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng; công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của các sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét khen thưởng. Cụ thể:

- Báo cáo thành tích 01 năm đối với đề nghị tặng Cờ thi đua Chính phủ, Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh, Bằng khen Ủy ban nhân dân tỉnh (trong phong trào cụm, khối), Tập thể lao động xuất sắc, Chiến sĩ thi đua cơ sở.

- Báo cáo thành tích 02 năm đối với tặng Bằng khen Ủy ban nhân dân tỉnh theo công trạng và thành tích đạt được (hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ).

- Báo cáo thành tích 03 năm đối với “Chiến sĩ thi đua tỉnh”.

- Báo cáo thành tích 05 năm trở lên đối với Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Huân chương Lao động các hạng.

- Báo cáo thành tích 06 năm đối với “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”.

**7.2.** Các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức bình xét thi đua khen thưởng cho các tập thể, cá nhân thuộc phạm vi quản lý gắn với kết quả hoàn thành nhiệm vụ công tác, việc đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân hàng năm; lấy kết quả đánh giá, xếp loại làm căn cứ xem xét đề nghị danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

- Đối với cá nhân là cấp Trưởng phải gắn với thành tích của cơ quan, đơn vị, địa phương cá nhân được giao phụ trách.

- Đối với cá nhân là Đảng viên khi đề nghị khen thưởng phải được cấp có thẩm quyền đánh giá, công nhận là Đảng viên “hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

- Việc xét, công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của sáng kiến, đề tài khoa học để làm căn cứ xét, tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thực hiện theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ Nội vụ.

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương chịu trách nhiệm về thủ tục và nội dung hồ sơ trình khen thưởng, gồm: Hồ sơ, thủ tục, quy trình, tính chính xác của thành tích và các nội dung liên quan đến thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Các quy định về công tác thi đua, khen thưởng không quy định tại Hướng dẫn này thì thực hiện theo các quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng hiện hành.

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vướng mắc liên hệ trực tiếp Hội đồng Thi đua, Khen thưởng huyện (qua Phòng Nội vụ, cơ quan thường trực Hội đồng), để được hướng dẫn điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Ban TĐKT tỉnh;  - Thường trực Huyện ủy;  - Thường trực HĐND và UBND huyện;  - Các phòng, ban ngành, đơn vị sự nghiệp;  - Các cơ quan Đảng, đoàn thể;  - Các tổ chức hội chính trị - xã hội;  - Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.  - Thành viên Hội đồng;  - Phòng Nội vụ;  - Lãnh đạo Văn phòng;  - Lưu: VT. | **CHỦ TỊCH**  **Dương Ngọc Lắm** |

**MẪU 01/TĐKT**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| ĐƠN VỊ CẤP TRÊN **ĐƠN VỊ ĐỀ NGHỊ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** | | |
| Số:     /TTr-…… | | *………, ngày…… tháng…… năm……* |

**TỜ TRÌNH**

**Về việc khen thưởng**..............................

Kính gửi:…………………………………………………

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 15/6/2022;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ………………………………………………………………..………;

Căn cứ biên bản cuộc họp ................................................................................

...............................................................đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện xem xét khen thưởng (hoặc trình khen thưởng)………………..................................

(Có danh sách và hồ sơ kèm theo).

Đã có thành tích xuất sắc .................................................................... ./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** -........................; - ........................ | **THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ** ………………………. |

**MẪU 02/TĐKT**

|  |  |
| --- | --- |
| ĐƠN VỊ **…. HỘI ĐỒNG THI ĐUA-KT** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số:     /BB-TĐKT | *………, ngày…… tháng…… năm……* |

**BIÊN BẢN**

**Họp xét khen thưởng…………………………………..**

Vào lúc…giờ…, ngày…tháng…năm…, tại… Hội đồng Thi đua - Khen thưởng … họp để xét khen thưởng …..năm …., xét khen thưởng…….

**Thành phần dự họp :**

- Ông (bà)……… Chủ tịch HĐTĐKT …;

- Ông ( bà) ……...Phó Chủ tịch HĐTĐKT;

- Ông (bà)……….thành viên Hội đồng TĐKT… ;

- Ông(bà)………. Thư ký.

Tổng số Thành viên Hội đồng ….vắng … đ/c, có lý do: gồm Ông (bà)….

**NỘI DUNG:**

Ông (bà) **…**thay mặt Hội đồng TĐ-KT … thông qua Báo cáo số lượng hồ sơ đề nghị khen thưởng, giới thiệu tiêu chuẩn, điều kiện xét khen thưởng.

Các ý kiến của thành viên:….

Sau khi thảo luận Hội đồng thống nhất, bỏ phiếu kín đề nghị khen thưởng từng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng như sau:

1. Danh sách đề nghị danh hiệu thi đua…..: có … tập thể, ….cá nhân.

2. Danh sách đề nghị khen thưởng cấp huyện, tỉnh…..: có … tập thể, ….cá nhân.

3. Danh sách đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước: có … tập thể, cá nhân.

*(Danh sách kèm theo, thể hiện tỷ lệ phiếu tín nhiệm)*

4. Danh sách không đủ phiếu bầu ……

Cuộc họp kết thúc lúc … giờ… cùng ngày./.

|  |  |
| --- | --- |
| **THƯ KÝ** | **TM. HỘI ĐỒNG THI ĐUA-KHEN THƯỞNG  CHỦ TỊCH** |